|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT KHOÁI CHÂU**  ĐỀ CHÍNH THỨC  *(Đề thi có 03 trang)* | **ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn ; Khối 11**  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**ĐỀ SỐ 1**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

***Học sinh đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:***

**MỘT BỮA NO**

*Bà lão ấy hờ con suốt một đêm. Bao giờ cũng vậy cứ hết đường đất làm ăn là bà lại hờ con. Làm như chính tự con bà nên bây giờ bà phải đói. Mà cũng đúng như thế thật. Chồng bà chết từ khi nó mới lọt lòng ra. Bà thắt lưng buộc bụng, nuôi nó từ tấm tấm, ti tỉ giở đi. Cũng mong để khi mình già, tuổi yếu mà nhờ. Thế mà chưa cho mẹ nhờ được một li, nó đã lăn cổ ra nó chết. Công bà thành công toi.*

*[...]*

*Nuôi cháu bảy năm trời, mãi cho đến khi nó đã mười hai, bà cho nó đi làm con nuôi người ta lấy mười đồng. Thì cải mả cho bố nó đã mất tám đồng rồi. Còn hai đồng bà dùng làm vốn đi buôn, kiếm mỗi ngày dăm ba xu lãi nuôi thân. Có chạy xạc cả gấu váy, hết chợ gần đến chợ xa, thì mới kiếm nổi mỗi ngày mấy đồng xu. Sung sướng gì đâu! Ấy thế mà ông trời ông ấy cũng chưa chịu để yên. Năm ngoái đấy, ông ấy còn bắt bà ốm một trận thập tử nhất sinh. Có đồng nào hết sạch. Rồi chết thì không chết nhưng bà lại bị mòn thêm rất nhiều sức lực. Chân tay bà đã bắt đầu run rẩy. Người bà thỉnh thoảng tự nhiên bủn rủn. Đang ngồi mà đứng lên, hai mắt cũng hoa ra. Đêm nằm, xương cốt đau như giần. Đi đã thấy mỏi chân. Như vậy thì còn buôn bán làm sao được? Nghĩ đến nắng gió bà đã sợ.*

*[…] Hơn ba tháng, bà lão chỉ ăn toàn bánh đúc. Mới đầu, còn được ngày ba tấm. Sau cùng thì một tấm cũng không có nữa. Tiền hết cả. Mỗi sáng, bà ra chợ xin người này một miếng, người kia một miếng. Ai lấy đâu mà ngày nào cũng cho như vậy? Lòng thương cũng có hạn. Mấy hôm nay bà nhịn đói. Bởi thế bà lại đem con ra hờ. Bà hờ thê thảm lắm. Bà hờ suốt đêm. Bà khóc đến gần mòn hết ra thành nước mắt. Đến gần sáng, bà không còn sức mà khóc nữa. Bà nằm ẹp bụng xuống chiếu, nghĩ ngợi. Có người nói: những lúc đói, trí người ta sáng suốt. Có lẽ đúng như thế thật. Bởi vì bà lão bỗng tìm ra một kế. Bà ra đi.*

*Cứ đi được một quãng ngắn, bà lại phải ngồi xuống nghi. Nghỉ một lúc lâu, trống ngực bà mới hết đánh, tai bà bớt lùng bùng, mắt bà bớt tối tăm, người tàm tạm thôi quay quắt. Bà nghỉ tất cả năm sáu quãng. Thành thử đến tận non trưa, bà mới tới nhà mình định tới: ấy là nhà bà phó Thụ, nuôi cái đĩ. Bà quen gọi như vậy, ngay từ khi nó còn nhỏ; cái đĩ tức là đứa con của anh con trai đã cướp công bà để về với đất, yên thân mà mặc tất cả những gì còn lại. Anh con trai chẳng còn phải khổ sở như bà ngày nay.*

*[...] Bà phó chẳng nói nửa lời, bê lấy bát cơm ăn. Mặt bà vẫn hằm hằm. Lũ con gái, con nuôi, con ở, biết hiệu, vội vàng cũng làm theo. Chậm một tí, bà chửi cho phải biết! Có khi bà hắt cả bát cơm vào mặt. Bà lão nhìn vòng quanh một lượt, rồi cũng cất bát cơm lên:*

*- Mời bà phó...*

*Nhưng bà vừa mới hả mồm ra thì bà phó đã cau mặt quát:*

*- Thôi, bà ăn đi! Đừng mời!*

*Bà lão vội vàng ăn ngay. Nhưng họ ăn nhanh quả. Mọi người đều lặng lẽ, cắm củi, mải mốt. Đôi đũa này lên lại có đôi khác xuống. Liên tiếp luôn như vậy. Cứ tăm tắp tăm tắp. Tay bà lão lờ rờ, không biết lợi dụng lúc nào để gắp rau vào bát mắm. Lập cập quá, bà đánh rơi cả mắm ra ngoài bát. Bà phó lại cau mặt, gắt:*

*- Sẻ riêng cho bà ấy một bát mắm, để ra cạnh mâm cho bà ấy!*

*Một cô vội làm ngay. Từ đấy, bà lão dễ xoay xở hơn một chút. Nhưng bà mới ăn chưa hết hai lượt cơm thì bà phó đã quăng bát đũa xuống đất. Chỉ một thoáng sau, mọi người khác cũng thôi. Họ thôi gần đều một lượt. In như bà mẹ ra hiệu cho họ vậy.*

*[…]Chỉ còn mình bà lão ngồi ăn với bà phó Thụ ngồi lại để lườm với nguýt. Nhưng bà lão còn thấy đói. Còn cơm mà thôi ăn thì tiếc. Vả đã đi ăn chực thì còn danh giá gì mà làm khách. Bà cứ ăn như không biết gì.*

*Đến khi bà đã tạm no, thì cơm vừa hết. Chỉ còn một ít bám dưới đáy và chung quanh nồi. Bà vẫn tiếc. Bà kéo cái nồi vào lòng, nhìn, và bảo con bé cháu:*

*- Còn có mấy hột để nó khô đi mất. Tao vét cho mày ăn nốt đi kẻo hoài, đĩ nhé?*

*- Khô mặc kệ nó! Bà có ăn được hết thì ăn đi, đừng bảo nó. Nó không ăn vào đâu được nữa. Ăn cho nó nứt bụng ra thì ăn làm gì?*

*Bà phó vội gắt gỏng bảo thế. Ừ, thì bà ăn nốt vậy! Bà cạo cái nồi sồn sột. Bà trộn mắm.*

*Bà rấm nốt. Ái chà! Bây giờ thì bà no. Bà bỗng nhận ra rằng bà no quá. Bụng bà tưng tức. Bà nới thắt lưng ra một chút cho dễ thở. Bà tựa lưng vào vách để thở cho thoả thích. Mồ hôi bà toát ra đầm đìa. Bà nhọc lắm. Ruột gan bà xộn xạo. Bà muốn lăn kềnh ra nghỉ, nhưng sợ người ta cười, cố gượng. Ôi chao! Già yếu thì khổ thật. Đói cũng khổ mà no cũng khổ. Chưa ăn thì người rời rã. Ăn rồi thì có phần còn nhọc hơn chưa ăn. Ôi chao!*

*Xế chiều hôm ấy, bà lão mới ra về được. Bà bảo: về muộn cho đỡ nắng. Thật ra thì bà tức bụng, không đi nổi. Mà bà uống nhiều nước quá. Uống bằng nào cũng không đã khát. Bà chỉ càng thêm tức bụng. Đêm hôm ấy, bà lăn lóc rất lâu không ngủ được. Bà vần cái bụng, bà quay vào lại quay ra. Bụng bà kêu ong óc như một cái lọ nước. Nó thẳng căng. Bà thở ì ạch.*

*Vào khoảng nửa đêm, bà thấy hơi đau bụng. Cơn đau cứ rõ thêm, cứ tăng dần. Chỉ một lúc sau, bà đã thấy đau quắn quéo, đau cuống cuồng. Rồi bà thổ. Rồi bà tả. Ôi chao! Ăn thật thì không bõ mửa. Bà tối tăm mặt mũi. Đến khi bệnh tả dứt thì bà lại sinh chứng đi lị. Ruột bà đau quằn quặn. Ăn một tí gì cũng đau không chịu được. Luôn nửa tháng trời như vậy. Rồi bà chết. Bà phó Thụ, nghe tin ấy, bảo: “Bà chết no”. Và bà dùng ngay cái chết ấy làm một bài học dạy lũ con gái, con nuôi:*

*- Chúng mày xem đấy. Người ta đói đến đâu cũng không thể chết nhưng no một bữa là đủ chết. Chúng mày cứ liệu mà ăn tộ vào! ...*

(Trích Tuyển tập Nam Cao, NXB Thời đại, 2010)

\*Chú thích:

Nhà văn Nam Cao tên thật là Nguyễn Hữu Tri sinh ngày 20/10/1915, quê ở Lý Nhân, Hà Nam. Ông là một nhà văn hiện thực phê phán (trước Cách mạng) và được xem là một trong những nhà văn tiêu biểu nhất của thế kỉ XX. Nam Cao còn là người có đóng góp quan trọng đối với việc hoàn thiện phong cách viết truyện ngắn và tiểu thuyết Việt Nam ở nửa đầu thế kỉ XX. Ông được sinh ra trong một gia đình công giáo bậc trung. Nam Cao làm rất nhiều công việc mưu sinh khác nhau, làm thư ký cho một hiệu may, dạy học, viết báo kiếm sống,.. với vốn sống phong phú Nam Cao đã cho ra đời rất nhiều tác phẩm có giá trị cho đến ngày nay.

Tác phẩm “*Một bữa no*” trích từ “Tuyển tập Nam Cao” - NXB Thời đại, sáng tác năm 1943. Nhớ lại thời điểm này, đây là thời điểm trước cách mạng, đất nước gặp rất nhiều khó khăn, không ngừng chịu sự hoành hành của giặc ngoại xâm ta còn phải chịu nạn giặc đói và giặc dốt.

**Câu 1:** Chỉ ra nhân vật trung tâm trong truyện?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bà cụ. | C. Bà phó Thụ. |
| B. Cái đĩ. | D. Bà cụ, bà phó Thụ, cái đĩ. |

**Câu 2:** Tình cảnh nào khiến bà cụ phải đi ăn chực?

A. Bà phải nuôi cháu.

B. Bà có bản tính lười biếng, không chịu làm ăn nuôi bản thân.

C. Bà cụ nghèo khổ không có tiền để mua cái ăn, đã nhịn đói nhiều ngày.

D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 3:** Trong đoạn văn sau*: “Chúng mày xem đấy. Người ta đói đến đâu cũng không thể chết nhưng no một bữa là đủ chết. Chúng mày cứ liệu mà ăn tộ vào!”* có những từ ngữ nào thuộc ngôn ngữ nói?

A. Chúng mày, đấy, đủ chết, cứ liệu, ăn tộ vào

B. Chúng mày, no một bữa, cứ liệu, ăn tộ vào

C. Đấy, chết, no một bữa, chết, ăn

D. Chúng mày, xem, ăn tộ vào, đến đâu

**Câu 4:** Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi kể thứ ba.

B. Ngôi kể thứ nhất

C. Ngôi kể thứ ba, kết hợp ngôi thứ nhất

D. Ngôi kể thứ hai

**Câu 5:** Đoạn văn**: *“****Rồi bà thổ. Rồi bà tả. Ôi chao! Ăn thật thì không bõ mửa. Bà tối tăm mặt mũi. Đến khi bệnh tả dứt thì bà lại sinh chứng đi lị. Ruột bà đau quằn quặn. Ăn một tí gì cũng đau không chịu được. Luôn nửa tháng trời như vậy. Rồi bà chết.”* cho thấy tình trạng của bà cụ như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ốm nặng, đau đớn rồi chết | C. Bà cụ ốm rồi chết. |
| B. Bà cụ đau đớn quằn quại, mệt mỏi | D. Ốm nặng, ko ăn được |

**Câu 6:**Thái độ của bà phó Thụ trong tác phẩm đối với bà cụ là gì?

A. Khó chịu, khinh thường

B. Cảm thông, thương xót

C. Thấu hiểu, sẻ chia

D. Nhân hậu, vị tha

**Câu 7:** Qua câu chuyện, Nam Cao phán ánh điều gì ở người nông dân?

A. Điều quan trọng nhất đối với người nông dân là được ăn no.

B. Người nông dân nghèo nên không cần sĩ diện.

C. Người nông dân bị tha hóa, đánh mất sĩ diện do hoàn cảnh đói khổ.

D. Cuộc sống bế tắc của người nông dân, cùng đường, lưu manh hóa

**Câu 8:** Suy nghĩ của anh/ chị về **c**âu nói của bà phó Thụ ở cuối truyện ?

**Câu 9:** Viết một đoạn văn (khoảng 5 – 7 dòng) trình bày suy nghĩ của anh/chị về vai trò của tình yêu thương?

**Câu 10:** Theo em nhân vật bà lão trong truyện đáng thương hay đáng trách? Vì sao?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 đến 800 chữ) phân tích, đánh giá về đặc sắc nghệ thuật trong truyện ngắn “*Một bữa no*” (Nam Cao)

*-----Hết-----*

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*